

Số: 07 /TTT-BV

Bạc Liêu, ngày 20 tháng 02 năm 2023

THÔNG TIN THUỐC

V/v cập nhật những điểm mới của Thông tư 20/2022/TT-BYT

(Ban hành danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm, thuốc phóng xạ và chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia Bảo hiểm y tế);

Kính gửi: Các khoa, phòng lâm sàng Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu

Căn cứ Thông tư 20/2022/TT-BYT ngày 31/12/2022 của Bộ y tế Ban hành danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm, thuốc phóng xạ và chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia Bảo hiểm y tế;

Căn cứ Thông tư 30/2018/TT-BYT ngày 30/10/2018 của Bộ Y tế Ban hành danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm, thuốc phóng xạ và chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia Bảo hiểm y tế;

Sau 4 năm kể từ khi thông tư 30/2018/TT-BYT (sau đây gọi tắt là Thông tư 30) về danh mục thuốc thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế (BHYT) ra đời. Đến nay, Bộ Y tế đã ban hành thông tư 20/2022/TT-BYT (sau đây gọi tắt là Thông tư 20) ngày 31/12/2022 về danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm, thuốc phóng xạ và chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia BHYT.

Nhằm mục đích kịp thời cập nhật những điểm mới từ Thông tư 20/2022/TT-BYT, Đơn vị Thông tin thuốc thông tin vắn tắt những điểm thay đổi chính của Thông tư 20/2022/TT-BYT sẽ có hiệu lực kể từ **ngày 01/03/2023** thay thế Thông tư 30/2018/TT-BYT như sau:

I. Tổng quan (9 điều, 2 phụ lục)

Bảng 1. So sánh Thông tư 20/2022/TT-BYT và Thông tư 30/2018/TT-BYT

Thông tư 20/2022/TT-BYT	Thông tư 30/2018/TT-BYT
27 nhóm lớn theo tác dụng điều trị (ATC)	27 nhóm lớn theo tác dụng điều trị (ATC)
1037 hoạt chất/phối hợp hoạt chất	1030 hoạt chất/phối hợp hoạt chất
Khoản 2 Điều 3. Quỹ BHYT thanh toán trong trường hợp chỉ định thuốc phù hợp với chỉ định của một trong các tài liệu sau: a) Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo hồ sơ đăng ký thuốc đã được Bộ Y tế cấp phép; b) Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo hồ sơ đăng ký thuốc của thuốc biệt dược gốc, sinh phẩm tham chiếu đã được Bộ Y tế cấp phép; c) HDCĐ&ĐT của Bộ Y tế; d) Dược thư Quốc gia Việt Nam phiên bản mới nhất	Khoản 2 Điều 3. Quỹ BHYT thanh toán trong trường hợp chỉ định thuốc <i>phù hợp với chỉ định trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc</i> kèm theo hồ sơ đăng ký thuốc đã được Bộ Y tế cấp phép hoặc <i>HDCĐ&ĐT</i> của Bộ Y tế.
Khoản 3 Điều 4 Quỹ BHYT không thanh toán đối	Khoản 3 Điều 3. Thuốc đình chỉ và thu hồi: được thanh toán theo

<p>với các trường hợp sau:</p> <p>a) Thuốc, lô thuốc đã có quyết định đình chỉ lưu hành hoặc thu hồi. Việc không thanh toán đối với thuốc, lô thuốc đã có quyết định đình chỉ lưu hành và thu hồi theo phạm vi áp dụng tại văn bản thông báo hoặc quyết định việc đình chỉ lưu hành hoặc thu hồi thuốc, lô thuốc đó của Bộ Y tế;</p>	<p>hướng dẫn của Bộ Y tế.</p>
<p>Khoản 5 Điều 5. Trường hợp một số thuốc ở dạng lỏng hay khí nén (như oxy được dung, nitric oxid) không được đóng gói để sử dụng riêng cho từng người bệnh, quỹ BHYT thanh toán số lượng thuốc sử dụng theo số thời gian thở khí y tế thực tế của người bệnh nhân (x) lượng khí thở trên một đơn vị thời gian (phút hoặc giờ).</p>	<p>Không có quy định</p>
<p>Khoản 6 Điều 5. Đối với chất đánh dấu, thuốc phóng xạ (thêm phụ lục II danh mục thuốc phóng xạ và chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia BHYT)</p>	<p>Không có quy định</p>
<p>Khoản 7 Điều 5. Các thuốc có ký hiệu dấu sao (*) là thuốc phải được hội chẩn trước khi sử dụng, trừ trường hợp cấp cứu. Đối với thuốc kháng sinh có ký hiệu dấu sao (*), quỹ BHYT thanh toán khi thực hiện đúng quy trình hội chẩn khi kê đơn theo quy định về Hướng dẫn thực hiện QLSDKS trong bệnh viện của Bộ Y tế.</p>	<p>Khoản 5 Điều 4. Các thuốc có ký hiệu dấu (*) là thuốc phải được hội chẩn trước khi sử dụng, trừ trường hợp cấp cứu. Đối với thuốc kháng sinh có ký hiệu dấu (*), Quỹ BHYT thanh toán khi thực hiện đúng quy trình hội chẩn khi kê đơn theo quy định về Hướng dẫn thực hiện QLSDKS trong bệnh viện của Bộ Y tế.</p>
<p>Khoản 10 Điều 5. Đối với thuốc sử dụng hội chẩn từ xa: Quỹ BHYT thanh toán mà không phụ thuộc vào hạng của bệnh viện (kể cả các thuốc có quy định điều kiện thanh toán) khi đáp ứng các yêu cầu: (1) Việc hội chẩn được thực hiện theo nhiệm vụ chỉ đạo tuyến hoặc theo hợp đồng chuyên gia kỹ thuật; (2) Thuốc được CSKB, CB điều trị cho người bệnh mua sắm theo quy định của pháp luật về đấu thầu; (3) Có biên bản hội chẩn theo đúng quy định về hoạt động y tế từ xa.</p>	<p>Không có quy định</p>
<p>Khoản 11 Điều 5. Trường hợp dịch bệnh truyền nhiễm nhóm A, người bệnh không thể đến được CSKB, CB: BHYT thanh toán chi phí thuốc sử dụng cho người bệnh khi thuốc đó được CSKB, CB mua sắm theo quy định của pháp luật về đấu thầu, mà không phụ thuộc vào hạng của bệnh viện, bao gồm cả các thuốc có điều kiện thanh toán./.</p>	<p>Không có quy định</p>

Thông tư 20/2022/TT-BYT gồm **1037** hoạt chất tân dược - **tăng 7 hoạt chất** mới so với TT 30/2018 và có những nội dung thay đổi như sau:

- 07 thuốc mới: 06 thuốc trong điều trị COVID-19 (molnupiravir; anidulafungin; micafungin; apixaban; ceftazidim/avibactam; ceftolozan/tazobactam), 01 thuốc điều trị HIV (tenofovir+lamivudine +dolutegravir)

- 02 Thuốc có điều kiện thanh toán bổ sung thêm cho điều trị COVID-19 (tocilizumab, immune globulin...); 01 thuốc bổ sung điều kiện thanh toán BHYT (tacrolimus).

II. Thay đổi của Danh mục thuốc tân dược năm 2022 của Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu theo Thông tư 30/2018/TT-BYT

1. Hoạt chất/phối hợp hoạt chất được bổ sung mới

- Thông tư 20 có thêm 07 hoạt chất/phối hợp được **bổ sung mới** vào danh mục thuốc được hưởng của người tham gia BHYT. Một số thuốc bổ sung mới được liệt kê trong bảng sau:

Bảng 2. Một số thuốc bổ sung mới đáng chú ý của Thông tư 20/2022:

T T	STT TT20	Hoạt chất	Đường dùng	Nhóm dược lý	Điều kiện thanh toán
1	194	Ceftazidim + avibactam	Tiêm	Thuốc nhóm bet a-lactam	Quỹ BHYT thanh toán trong điều trị COVID-19 theo HDCĐ&ĐT COVID-19 của Bộ Y tế
2	197	Ceftolozan + tazobactam	Tiêm	Thuốc nhóm bet a-lactam	Quỹ BHYT thanh toán trong điều trị COVID-19 theo HDCĐ&ĐT COVID-19 của Bộ Y tế
3	273	Tenofovir + lamivudine + dolutegravir	Uống	Thuốc điều trị HIV/AIDS	Đối với điều trị HIV/AIDS: Thuốc được cấp phát tại trạm y tế xã theo hướng dẫn quản lý, điều trị và chăm sóc của Bộ Y tế
4	287	Molnupiravi r	Uống	Thuốc điều trị COVID- 19	Quỹ BHYT thanh toán trong điều trị COVID-19 theo HDCĐ&ĐT COVID-19 của Bộ Y tế.
5	289	Anidulafung in	Tiêm	Thuốc chống nấm	Quỹ BHYT thanh toán trong điều trị COVID-19 theo HDCĐ&ĐT COVID-19 của Bộ Y tế
6	302	Micafungin	Tiêm	Thuốc chống nấm	Quỹ BHYT thanh toán trong điều trị COVID-19 theo HDCĐ&ĐT COVID-19 của Bộ Y tế
7	562	Apixaban	Uống	Thuốc chống huyết khối	Quỹ BHYT thanh toán trong điều trị COVID-19 theo HDCĐ&ĐT COVID-19 của Bộ Y tế.

2. Những hoạt chất có thay đổi quan trọng về tỷ lệ và điều kiện thanh toán

Bảng 3. Tỷ lệ và điều kiện thanh toán đối với một số hoạt chất trong Thông tư 20

TT	Hoạt chất	Đường dùng	Thông tư 20/2022
1	Tocilizumab	Tiêm	<p>Quỹ BHYT thanh toán theo chỉ định của một trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ hướng dẫn sử dụng tại BV hạng đặc biệt, hạng I và khoa cơ xương khớp của BV hạng II; thanh toán 60%; - <i>Điều trị COVID-19 theo HDCĐ&ĐT COVID-19 của Bộ Y tế</i>
2	Immune globulin	Tiêm	<p>Quỹ BHYT thanh toán điều trị xuất huyết giảm tiểu cầu tự miễn không đáp ứng với corticoid, hội chứng Guillain Barre, bệnh Kawasaki; điều trị nhiễm trùng nặng có giảm IgG; điều trị thay thế cho bệnh nhân thiếu hụt IgG; điều trị bệnh tay-chân-miệng; điều trị phổi nhiễm sởi, điều trị sởi khi có tình trạng nhiễm trùng nặng hoặc tình trạng suy hô hấp tiến triển nhanh hoặc viêm não theo HDCĐ&ĐT sởi của Bộ Y tế; <i>điều trị Hội chứng viêm đa hệ thống liên quan COVID-19 ở trẻ em (MIS-C) theo HDCĐ&ĐT COVID-19 ở trẻ em của Bộ Y tế; điều trị hội chứng giảm tiểu cầu, huyết khối sau tiêm vắc xin COVID-19 theo HDCĐ&ĐT</i> <i>Thoi chứng giảm tiểu cầu, huyết khối sau tiêm vắc xin COVID-19 của Bộ Y tế.</i></p>
3	Tacrolimus	Tiêm, uống	<p>Quỹ BHYT thanh toán theo chỉ định của một trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo hồ sơ đăng ký thuốc đã được cấp phép; - Hướng dẫn chẩn đoán điều trị huyết học, ghép tạng của Bộ Y tế; - Đối với người bệnh: ghép tim, ghép phổi, ghép tụy, ghép chi thể, ghép ruột; viêm thận Lupus ở người lớn hoặc trẻ em không đáp ứng đầy đủ hoặc kháng với corticoids; hội chứng thận hư ở người lớn hoặc trẻ em không đáp ứng đầy đủ hoặc kháng với corticoids hoặc không dung nạp corticoids.
4	Diacerein	Uống	<p>Quy định điều kiện thanh toán: “Quỹ BHYT thanh toán điều trị thoái hóa khớp hông hoặc gối”</p>
5	Alpha chymotrypsin	Uống	<p>Không thanh toán dạng tiêm, chỉ thanh toán dạng uống</p> <p>Quy định điều kiện thanh toán: “Quỹ BHYT thanh toán trong điều trị phù nề sau phẫu thuật, chấn thương, bỏng”</p>
6	Calcitonin	Tiêm	<p>Quy định điều kiện thanh toán: “Quỹ BHYT thanh toán:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Phòng ngừa mất xương cấp tính do bất động đột ngột như trường hợp bệnh nhân bị gãy xương do loãng xương. – Điều trị bệnh Paget cho người bệnh không đáp ứng các phương pháp điều trị khác hoặc không phù hợp với các phương pháp điều trị khác, như người bệnh có suy giảm chức năng thận nghiêm trọng.

TT	Hoạt chất	Đường dùng	Thông tư 20/2022
			– Tăng calci máu ác tính.”
7	Glutathion	Tiêm	Quỹ BHYT thanh toán cho bệnh nhân sau xạ trị, bệnh nhân điều trị ung thư bằng cisplatin hoặc carboplatin; thanh toán 50%
8	Amoxicilin + sulbactam	Tiêm	Chỉ thanh toán BHYT dạng tiêm Quy định điều kiện thanh toán: “ Quỹ BHYT thanh toán trong điều trị viêm tai giữa hoặc viêm phổi cộng đồng ”.
9	Flunarizin	Uống	Quy định điều kiện thanh toán: “ Quỹ BHYT thanh toán điều trị dự phòng cơn đau nửa đầu trong trường hợp các biện pháp điều trị khác không có hiệu quả hoặc kém dung nạp ”.
10	Paclitaxel	Tiêm	Quỹ BHYT thanh toán 50% đối với dạng liposome và dạng polymeric micelle; thanh toán 100% đối với các dạng khác.
11	Leuprorelin acetat	Tiêm	Thanh toán cho BV hạng đặc biệt và hạng I, II Thanh toán 100%
12	Albumin	Tiêm truyền	Quy định điều kiện thanh toán: “ Quỹ BHYT thanh toán trong trường hợp: Nồng độ albumin máu $\leq 2,5$ g/dl hoặc sốc hoặc hội chứng suy hô hấp tiến triển; thanh toán 70%. ”
13	Albumin + immuno globulin	Tiêm truyền	Quỹ BHYT thanh toán trong những trường hợp sốc do nguyên nhân: bỏng, chấn thương, mất nước, nhiễm trùng nặng.
14	Tinh bột este hóa (hydroxyethyl starch)	Tiêm truyền	Quy định điều kiện thanh toán: “ Quỹ BHYT thanh toán điều trị giảm thể tích tuần hoàn do mất máu cấp khi việc sử dụng dịch truyền đơn thuần không mang lại hiệu quả đầy đủ ”.
15	Dabigatran	Uống	Thanh toán cho BV hạng đặc biệt và hạng I, II
16	Rivaroxaban	Uống	Thanh toán cho BV hạng đặc biệt và hạng I, II
17	Dapagliflozin	Uống	Quỹ BHYT thanh toán 70%.
18	Empagliflozin	Uống	Quỹ BHYT thanh toán 70%.
19	Peptid (Cerebrolysin concentrate)	Tiêm	Quỹ BHYT thanh toán 50% trong các trường hợp: – Đột quỵ cấp tính; – Sau chấn thương sọ não; – Sau phẫu thuật chấn thương sọ não; – Sau phẫu thuật thần kinh sọ não.
20	Citicolin	Tiêm	BHYT thanh toán dạng tiêm Quỹ BHYT thanh toán 50% trong các trường hợp: – Đột quỵ cấp tính; – Sau chấn thương sọ não; – Sau phẫu thuật chấn thương sọ não;

TT	Hoạt chất	Đường dùng	Thông tư 20/2022
			– Sau phẫu thuật thần kinh sọ não.
21	Pentoxifyllin	Tiêm, uống	Quỹ BHYT thanh toán trong điều trị rối loạn mạch máu ngoại vi.
22	Piracetam	Tiêm truyền, uống	<u>Đối với dạng tiêm truyền:</u> Quỹ BHYT thanh toán trong điều trị giật rung cơ có nguồn gốc vỏ não.
23	Vinpocetin	Tiêm, uống	Quỹ BHYT thanh toán trong điều trị triệu chứng thần kinh của chứng sa sút trí tuệ do nguyên nhân mạch.
24	Omeprazol	Tiêm, uống	Quỹ BHYT thanh toán theo chỉ định trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo hồ sơ đăng ký thuốc đã được cấp phép và chỉ định dự phòng loét dạ dày tá tràng, xuất huyết tiêu hóa tại dạ dày, tá tràng do stress ở bệnh nhân hồi sức tích cực.
25	Esomeprazol		
26	Pantoprazol		
27	Rabeprazol		
28	Lanzoprazol		
29	L-Ornithin – L- aspartat	Tiêm	BHYT chỉ thanh toán dạng tiêm Quy định điều kiện thanh toán: Quỹ BHYT thanh toán điều trị suy gan từ độ 2 trở lên, tiền hôn mê gan, hôn mê gan.
30	Tolperison	Uống	Quỹ BHYT thanh toán điều trị co cứng cơ sau đột quy.
31	Cytidin-5monophosphat disodium + uridin	Tiêm, uống	Quỹ BHYT thanh toán điều trị tổn thương thần kinh ngoại biên.
32	Galantamin	Uống	Quỹ BHYT thanh toán điều trị chứng sa sút trí tuệ từ nhẹ đến trung bình trong bệnh Alzheimer.
33	Galantamin	Tiêm	Quỹ BHYT thanh toán điều trị: – Bệnh lý thần kinh ngoại vi liên quan đến rối loạn vận động trong trường hợp người bệnh nội trú và không sử dụng được dạng uống; – Liệt vận động sau khi mắc bệnh tủy sống; – Mất khả năng vận động sau đột quy, liệt não ở trẻ em; – Liệt ruột và bàng quang sau phẫu thuật; – Giải độc Atropin và chất tương tự Atropin.
34	Mecobalamin	Tiêm, uống	Thanh toán cho BV hạng đặc biệt và hạng I, II, III, IV Quỹ BHYT thanh toán điều trị thiếu máu hồng cầu khổng lồ, bệnh lý thần kinh ngoại biên do thiếu vitamin B12.
35	Zoledronic acid	Tiêm	Quỹ BHYT thanh toán: - Điều trị ung thư di căn xương tại Bệnh viện hạng đặc biệt, hạng I, II; - Điều trị loãng xương tại Bệnh viện Lão khoa Trung ương và khoa cơ xương khớp của bệnh viện hạng đặc biệt,

TT	Hoạt chất	Đường dùng	Thông tư 20/2022
			hạng I.
36	Nepafenac	Nhỏ mắt	Quỹ BHYT thanh toán điều trị viêm sau phẫu thuật đục thủy tinh thể trên bệnh nhân đái tháo đường; sử dụng tại bệnh viện hạng đặc biệt, hạng I, II và bệnh viện chuyên khoa mắt hạng III.
37	Ginkgo biloba	Uống	Quỹ BHYT thanh toán điều trị đau do viêm động mạch (đau thắt khi đi); rối loạn thị giác (bệnh võng mạc do tiểu đường); tai mũi họng (chóng mặt, ù tai, giảm thính lực), rối loạn tuần hoàn thần kinh cảm giác do thiếu máu cục bộ; hội chứng Raynaud.

3. Những thuốc QUY ĐỊNH chỉ định đúng, tỷ lệ và điều kiện thanh toán của quỹ BHYT theo TT20/2022/TT-BYT

Bảng 4. Điều kiện thanh toán một số thuốc BHYT theo TT 20/2022/TT-BYT

TT	Tên hoạt chất	Đường dùng	Nhóm tác dụng điều trị	Điều kiện thanh toán
A. Thuốc được thanh toán 70%				
1	Albumin	Tiêm truyền	11.3. Máu và chế phẩm máu	Quỹ BHYT thanh toán trong trường hợp: Nồng độ albumin máu $\leq 2,5$ g/dl hoặc sốc hoặc hội chứng suy hô hấp tiến triển; thanh toán 70%.
B. Thuốc được thanh toán 50%				
2	Glutathion	Tiêm	4. Thuốc giải độc và các thuốc dùng trong trường hợp ngộ độc	Quỹ BHYT thanh toán cho bệnh nhân sau xạ trị, bệnh nhân điều trị ung thư bằng cisplatin hoặc carboplatin; thanh toán 50%.
3	Doxorubicin	Tiêm	8.1. Thuốc điều trị ung thư và điều hòa miễn dịch	Quỹ BHYT thanh toán 50% đối với dạng liposome; thanh toán 100% đối với các dạng khác.
4	Paclitaxel	Tiêm	8.1. Thuốc điều trị ung thư và điều hòa miễn dịch	Quỹ BHYT thanh toán 50% đối với dạng liposome và dạng polymeric micelle; thanh toán 100% đối với các dạng khác.
5	Erlotinib	Uống	8.2. Thuốc điều trị đích	Quỹ BHYT thanh toán điều trị ung thư phổi thể không phải tế bào nhỏ (non-small cell lung cancer) có EGFR dương tính (epidermall growth factor receptor); thanh toán 50%.
6	Gefitinib	Uống	8.2. Thuốc điều trị đích	
7	Sorafenib	Uống	8.2. Thuốc điều trị đích	

				tiến triển tại chỗ hoặc di căn đã thất bại điều trị với iod phóng xạ; thanh toán 30% đối với ung thư tế bào biểu mô thận tiến triển.
8	Peptid Cerebrolysin concentrate	Tiêm	24.5. Thuốc tác động lên hệ thần kinh	Quỹ BHYT thanh toán 50% trong các trường hợp: - Đột quỵ cấp tính; - Sau chấn thương sọ não; - Sau phẫu thuật chấn thương sọ não; - Sau phẫu thuật thần kinh sọ não.
9	Citicolin	Tiêm		
10	Sofosbuvir + velpatasvir	Uống	Điều trị viêm gan C	Quỹ BHYT thanh toán 50%
11	Acid amin + glucose + lipid (*)	Tiêm truyền	26.2. Thuốc tiêm truyền (Dung dịch điều chỉnh nước, điện giải, cân bằng acid-base và các dung dịch tiêm truyền khác)	Quỹ BHYT thanh toán: Acid amin + glucose + lipid (*); Acid amin + glucose + lipid + điện giải (*); đối với trường hợp bệnh nặng không nuôi dưỡng được bằng đường tiêu hóa hoặc qua ống xông mà phải nuôi dưỡng đường tĩnh mạch trong: hồi sức, cấp cứu, ung thư, bệnh đường tiêu hóa, suy dinh dưỡng nặng; thanh toán 50%.
...				

4. Những thuốc yêu cầu hội chẩn trước khi sử dụng

Bảng 5. Những thuốc yêu cầu hội chẩn trước khi sử dụng

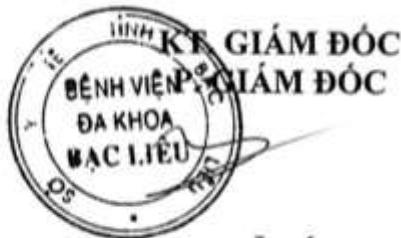
TT	Tên thuốc	Đường dùng	Thông tư 20/2022
1	Doripenem*	Tiêm	Các thuốc có ký hiệu dấu (*) là thuốc phải được hội chẩn trước khi sử dụng, trừ trường hợp cấp cứu. Đối với thuốc kháng sinh có ký hiệu dấu (*), Quỹ BHYT thanh toán khi thực hiện đúng quy trình hội chẩn khi kê đơn theo quy định về Hướng dẫn thực hiện QLSDKS trong BV của Bộ Y tế.
2	Ertapenem*	Tiêm	
3	Imipenem + cilastatin*	Tiêm	
4	Meropenem*	Tiêm	
5	Colistin*	Tiêm	
6	Fosfomycin*	Tiêm, uống, nhỏ tai	
7	Linezolid*	Uống, tiêm	
8	Teicoplanin*	Tiêm	
9	Amphotericin B*	Tiêm	
10	Linezolid*	Uống	

11	Acid amin*	Tiêm truyền	
12	Acid amin + điện giải (*)	Tiêm truyền	
13	Acid amin + glucose + điện giải (*)	Tiêm truyền	
14	Acid amin + glucose + lipid (*)	Tiêm truyền	

Thông tư 20/2022/TT-BYT sẽ có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/03/2023, và việc nắm rõ các điểm mới của Thông tư 20 là một nhiệm vụ quan trọng của bác sĩ, dược sĩ, cán bộ y tế công tác tại bệnh viện.

Thông tư 20/2022/TT-BYT là căn cứ quan trọng trong việc xây dựng, sử dụng danh mục thuốc được thanh toán BHYT và kế hoạch đấu thầu thuốc trong thời gian tới. Cho nên bác sĩ, dược sĩ lâm sàng, nắm rõ các thay đổi về điều kiện thanh toán của thuốc theo thông tư sẽ giúp sử dụng thuốc an toàn, hợp lý, hiệu quả và hạn chế tối đa nguy cơ xuất toán BHYT cho bệnh viện.

Nơi nhận:
- Như Kính gửi
- Lưu: ĐVTTT



BS. NGUYỄN ÍCH TUẤN

ĐV THÔNG TIN THUỐC

DS. VIÊN CẨM TỬ

